

# VỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN XÂY DỰNG XÃ HỘI

LỤC HỌC NGHỆ(\*)

*Đưa ra khái niệm “xây dựng xã hội” là một trong hai cống hiến lý luận to lớn và quan trọng của Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 4 Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa XVI năm 2004. Bài viết này bước đầu phân tích khái niệm xây dựng xã hội và chủ thể, nguyên tắc, mục tiêu, điều kiện, cơ chế thực hiện... của xây dựng xã hội, đồng thời làm rõ một số nội dung chủ yếu trong xây dựng xã hội: sự hình thành và điều chỉnh kết cấu xã hội, xây dựng cơ chế chuyển dịch xã hội, xây dựng tổ chức xã hội, xây dựng cơ chế điều hòa quan hệ lợi ích giữa các giai cấp xã hội, xây dựng lĩnh vực sự nghiệp xã hội, xây dựng thể chế an sinh xã hội, cơ chế quản lý xã hội... Theo tác giả, muốn thay đổi tình trạng xây dựng và phát triển xã hội đi sau xây dựng và phát triển kinh tế, làm cho kinh tế và xã hội phát triển hài hòa, cần phải nắm chắc sự nghiệp xây dựng xã hội, giống như nắm chắc sự nghiệp xây dựng kinh tế.*

ừ Đại hội XVI đến nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã lãnh đạo nhân dân tiếp tục tiến hành thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Về mặt lý luận, Đảng đã không ngừng tìm tòi sáng tạo, nêu ra các tư tưởng chiến lược cơ bản và quan trọng, như quan điểm phát triển khoa học, xây dựng xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa v.v.; nêu ra một loạt khái niệm và lý luận mới, như “lấy dân làm gốc”, “xây dựng xã hội” v.v., làm cho hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc không ngừng phát triển và hoàn thiện. Bài viết này bàn về một số quan điểm đối với giá trị lý luận và ý nghĩa thực tiễn của khái niệm và lý luận xây dựng xã hội.

## 1. Sự ra đời lý luận xây dựng xã hội

Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 4 Trung ương Đảng khóa XVI (năm 2004) có hai cống hiến lý luận to lớn và quan trọng. Một là, đưa ra tư tưởng chiến lược cực kỳ quan trọng về xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng này lập tức được đông đảo cán bộ và quần chúng cả nước từ trên xuống dưới hết sức quan tâm và tán đồng, trở thành mục tiêu chiến lược cùng với xã hội khá giả toàn diện và xã hội hiện đại

hóa xã hội chủ nghĩa. Ngày nay, xây dựng xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa đã thực sự được quán triệt trong thực tiễn xây dựng hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa, cho thấy tác dụng to lớn của việc chuyển hóa tinh thần thành vật chất. Hai là, đưa ra khái niệm mới quan trọng “xây dựng xã hội”, thích ứng với nhu cầu của giai đoạn phát triển mới của công nghiệp hóa và đô thị hóa ở Trung Quốc, khái quát một cách khoa học các tiến trình đang thực hiện, như xây dựng tổ chức xã hội, kết cấu xã hội, trật tự xã hội, sự nghiệp xã hội v.v., gọi tên một cách rõ ràng là xây dựng xã hội, từ đó vai trò của các tiến trình này được đề cao hơn, có cơ sở lý luận, mục tiêu cụ thể hơn, viễn cảnh của quá trình xây dựng trong tương lai rõ ràng hơn. Do đó, việc đưa ra khái niệm mới xây dựng xã hội đã làm cho cục diện chung của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội Trung Quốc, từ chỗ vốn là tam vị nhất thể (xây dựng kinh tế, chính trị và văn hóa) trở thành cục diện tứ vị nhất thể, bao gồm thêm xây dựng xã hội. Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội XVII đã tách xây dựng xã hội thành một mục riêng, cùng với

(\*) Giáo sư, tiến sĩ. Nguyên Viện trưởng Viện Xã hội học, Viện Khoa học xã hội Trung Quốc.

kinh tế, chính trị và văn hóa tạo thành tứ vị nhất thể. Đại hội XVII còn đưa kết cấu “tứ vị nhất thể” vào Cương lĩnh tổng quát của Điều lệ Đảng sửa đổi. Khi trả lời câu hỏi của các nhà báo liên quan đến “Điều lệ (dự thảo sửa đổi) Đảng Cộng sản Trung Quốc”, người phụ trách tổ thư ký đại hội đã chỉ rõ: “Từ Đại hội XVI đến nay, Trung ương Đảng đã nêu ra các nhiệm vụ chiến lược cơ bản và quan trọng, như quán triệt sâu sắc thực chất quan điểm phát triển khoa học, xây dựng xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa v.v., từ đó làm cho kết cấu tổng thể của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc; từ “tam vị nhất thể” (xây dựng kinh tế, chính trị và văn hóa) mở rộng thành “tứ vị nhất thể” (xây dựng kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội). Điều này đã thể hiện sự tiến bộ sâu sắc trong nhận thức về quy luật cầm quyền của Đảng Cộng sản, quy luật xây dựng chủ nghĩa xã hội, quy luật phát triển xã hội loài người của Đảng Cộng sản Trung Quốc”. Ở đây, có thể thấy rõ ý nghĩa quan trọng của khái niệm mới “xây dựng xã hội”.

Xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa và xây dựng xã hội được Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 4 Trung ương Đảng khóa XVI nêu ra, xét từ góc độ quan hệ giữa chúng, có thể nói, về thực chất, cái trước là mục tiêu chiến lược, cái sau là cách thức thực hiện quan trọng - xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa cần được thực hiện thông qua xây dựng các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội, v.v..

Ở đây, từ xã hội trong cụm từ xã hội hài hòa và trong cụm từ xây dựng xã hội tuy cùng là một từ, nhưng lại mang nội dung ý nghĩa không giống nhau. Xã hội là một từ đa nghĩa, có ba loại nội dung ý nghĩa. *Thứ nhất*, khái niệm xã hội hiểu theo nghĩa rộng chính là chính thể quốc gia. Mao Trạch Đông đã từng nhấn mạnh trong *Bản*

*về chủ nghĩa dân chủ mới* rằng, mục đích của chúng ta “là xây dựng một xã hội mới và một nhà nước mới của dân tộc Trung Hoa. Trong xã hội mới và nhà nước mới này, không chỉ có chính trị mới, kinh tế mới, mà còn có văn hóa mới”. *Thứ hai*, phép phân đôi: gọi gộp chung các lĩnh vực không phải phát triển kinh tế là phát triển xã hội. Chúng ta thường nói kinh tế - xã hội cần phát triển hài hòa, xã hội ở đây là xã hội trong phép phân đôi, tức là khái niệm xã hội có phạm vi nghĩa vừa. *Thứ ba*, khái niệm xã hội mang ý nghĩa chuyên ngành, là xã hội theo nghĩa hẹp, tức là cái xã hội được liệt kê cùng với kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học kỹ thuật v.v.; ví dụ, xây dựng xã hội trong tứ vị nhất thể. “Xã hội” trong xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa là xã hội theo nghĩa rộng, là xã hội theo loại nội dung ý nghĩa thứ nhất; “xã hội” trong xây dựng xã hội là xã hội theo nghĩa hẹp, là xã hội theo loại nội dung nghĩa thứ ba. Ở đây, chúng ta cần có sự phân biệt rõ ràng khi giải thích và sử dụng khái niệm “xã hội”.

Kết cấu tổng thể của xây dựng chủ nghĩa xã hội, vốn từ tam vị nhất thể (xây dựng kinh tế, chính trị và văn hóa) được mở rộng thành tứ vị nhất thể, bao gồm thêm xây dựng xã hội. Bản thân điều này phản ánh một thực tế khách quan là xã hội Trung Quốc ngày nay đã nảy sinh nhiều biến hóa sâu sắc, đồng thời cũng phản ánh việc chúng ta đã có khái quát mới về loại biến hóa sâu sắc kết cấu kinh tế - xã hội này, đã có nhận thức mới mang tính đột phá. Công cuộc xây dựng Trung Quốc được chia thành ba mặt kinh tế, chính trị và văn hóa lần đầu tiên trong *Bản về chủ nghĩa dân chủ mới* năm 1941 của Mao Trạch Đông. Ông viết: “Chính trị của chủ nghĩa dân chủ mới, kinh tế của chủ nghĩa dân chủ mới và văn hóa của chủ nghĩa dân chủ

mới kết hợp lẫn nhau, đó chính là nước cộng hòa chủ nghĩa dân chủ mới, đó chính là đất nước thực sự của người Trung Hoa, đó chính là nước Trung Quốc mới mà chúng ta cần xây dựng”(1). Trung Quốc khi đó còn là một xã hội nông nghiệp nửa phong kiến nửa thực dân, kinh tế tiểu nông là chủ đạo, nông dân chiếm trên 90% dân số. Trong bối cảnh đó, hình dung về tương lai, phác thảo ra ba lĩnh vực lớn kinh tế, chính trị và văn hóa là phù hợp với tình hình đất nước Trung Quốc bấy giờ. Sau khi nước Trung Quốc mới ra đời, khi chúng ta tư duy về kết cấu tổng thể công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, thường lấy xây dựng kinh tế, chính trị và văn hóa làm bộ khung chính. Năm 1982, khi đưa ra kế hoạch 5 năm lần thứ 6, chúng ta đã bổ sung thêm nội dung phát triển xã hội, các kế hoạch 5 năm về sau đều được gọi là kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đất nước 5 năm lần thứ n. Hai mươi năm sau, trong Báo cáo chính trị của Đại hội XVI vẫn còn nói đến kết cấu tam vị nhất thể của cải cách thể chế kinh tế, chính trị và văn hóa, nhưng khi nói đến thực hiện mục tiêu xã hội khá giả toàn diện vào năm 2020, thì lại chỉ rõ cần đạt tới: “Kinh tế phát triển hơn, khoa học giáo dục tiến bộ hơn, văn hóa phồn vinh hơn, xã hội hài hòa hơn, đời sống nhân dân đầy đủ hơn”, như vậy là đã bổ sung thêm vấn đề xã hội hài hòa hơn. Điều này phản ánh tình hình, sau hơn 20 năm đổi mới, kinh tế - xã hội Trung Quốc đã có bước phát triển chuyển ngoặt sâu sắc, đất nước về tổng thể đã chuyển từ xã hội nông nghiệp sang xã hội công nghiệp, đã chuyển từ xã hội nông thôn sang xã hội đô thị. Sự chuyển đổi mô hình này tạo ra những đòi hỏi mới đối với công cuộc xây dựng kinh tế - xã hội. Sức sản xuất bùng nổ, kết cấu kinh tế chuyển hóa sâu sắc, đòi hỏi kết cấu xã hội phải cùng chuyển hóa hài hòa với chúng; kinh tế phát triển nhanh đòi hỏi

lĩnh vực sự nghiệp xã hội cùng phối hợp phát triển; mức sinh hoạt vật chất của nhân dân tăng vọt và cần có một xã hội an ninh trật tự. Do vậy, mục tiêu “xã hội hài hòa hơn” do Đại hội XVI đề ra đã phản ánh đòi hỏi của sự phát triển lực lượng sản xuất, phản ánh nhận thức mới của Đảng Cộng sản Trung Quốc về quy luật xây dựng hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa. Sau đó không lâu, Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 4 Trung ương Đảng khóa XVI đã nêu ra khái niệm mới về xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa và xây dựng xã hội. Hội nghị lần thứ 6 (khóa XVI) đã tập trung thảo luận và bước đầu có quyết định về vấn đề trọng đại xây dựng xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa. Đại hội XVII tiến tới đặt thẳng vấn đề cần phải thúc đẩy nhanh hơn nữa sự nghiệp xây dựng xã hội với trọng điểm là cải thiện đời sống nhân dân (“dân sinh” - ND.). Mấy năm gần đây, lý luận về xây dựng xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa và lý luận xây dựng xã hội từng bước được hình thành, trở thành bộ phận quan trọng trong hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Đó chính là một thành tựu lý luận mới.

Một loạt các danh từ, khái niệm, lý luận mới, như sự hài hòa của xã hội, xã hội hài hòa, xây dựng xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa, xây dựng xã hội hài hòa, xây dựng xã hội, v.v. được nêu ra từ Đại hội XVI về sau, đã phản ánh những đặc điểm và đòi hỏi của giai đoạn mới của sự phát triển sự nghiệp xây dựng hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc. Theo cách hiểu của tôi, trong chuỗi các vòng khâu danh từ, khái niệm, lý luận mới này, “xây dựng xã hội” là then chốt nhất, quan trọng nhất. Bởi vì, sự hài hòa của xã hội chỉ đạt được thông qua “xây dựng xã hội”; theo đó, xây dựng xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa phải thông qua “xây dựng xã hội” lâu dài.

(1) Mao Trạch Đông. *Mao Trạch Đông tuyển tập*, q.II. Nxb Nhân dân, Bắc Kinh, 1991, tr.709.

## VỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN XÂY DỰNG XÃ HỘI

Khái niệm xây dựng xã hội, trên thực tế, đã được giới chính trị và giới học thuật Trung Quốc nêu ra trong giai đoạn từ năm 1910 đến những năm 1930. Năm 1919, Tôn Trung Sơn đã đưa thêm *Bước đầu xác lập quyền lợi chính trị công dân (Xây dựng xã hội)* được viết năm 1917 vào “Phương châm và chiến lược dựng nước”, đưa nó trở thành bộ phận quan trọng trong nội dung tư tưởng cơ bản của ông về xây dựng đất nước. Trong *Bước đầu xác lập quyền lợi chính trị công dân (Xây dựng xã hội)*, Tôn Trung Sơn đã trình bày tư tưởng về “xây dựng xã hội”, đó là “dạy công dân thực hành quyền chính trị của mình” (giáo quốc dân hành dân quyền - ND.)<sup>(2)</sup>. Năm 1934, trong chương cuối của cuốn *Nguyên lý xã hội học*, nhà xã hội học nổi tiếng Tôn Bản Văn đã viết nguyên một tiết *Xây dựng xã hội và lãnh đạo xã hội*, trong đó định nghĩa “xây dựng xã hội”: “Việc tiến hành các hoạt động xây dựng căn cứ vào đòi hỏi của hoàn cảnh xã hội và nguyện vọng của nhân dân được gọi là xây dựng xã hội. Phạm vi của xây dựng xã hội rất rộng, các sự nghiệp có liên quan đến sinh hoạt cộng đồng và an ninh hạnh phúc của loài người..., đều thuộc vào nó. Có lúc, các sự nghiệp này, không phải hề sinh ra là không thay đổi, chính là sự đổi mới của các chế độ văn minh vốn có”<sup>(3)</sup>. Tôn Bản Văn cũng sáng lập một tờ tạp chí mang tên *Xây dựng xã hội*. Khái niệm xây dựng xã hội mà Tôn Trung Sơn và Tôn Bản Văn nêu ra, tuy có những điểm không giống nhau, nhưng đều chứa đựng những khát vọng và lý tưởng tốt đẹp đối với đất nước và dân tộc Trung Hoa. Chỉ vì bối cảnh nước Trung Quốc cũ đầy hoạn nạn, mà những tư tưởng và khái niệm tốt đẹp đó đã không được truyền bá và ứng dụng một cách tương xứng.

Nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa được thành lập năm 1949, sau đó không lâu ngành xã hội học Trung Quốc bị xoá sổ, khái niệm quan trọng xây dựng xã hội theo

đó cũng không có được sự chuyển giao và giải thích cần thiết. Sau khi khái niệm xây dựng xã hội được Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 4 Trung ương Đảng khoá XVI nêu lên, rất nhiều người cảm thấy ngỡ ngàng. Tôi đã tra cứu các từ điển *Hán ngữ đại từ điển, Từ hải, Từ nguyên*, cũng đã tra cứu quyển *Xã hội học thuộc Đại bách khoa từ thư*, tra cứu đến các loại sách giáo khoa xã hội học xuất bản từ những năm 1980 trở lại đây..., đều không tìm thấy khái niệm xây dựng xã hội. Tôi đã trao đổi với một số nhà kinh tế học lớn tuổi, họ nói rằng, trong vốn từ của kinh tế học phương Tây cũng không có khái niệm xây dựng kinh tế, chỉ có các khái niệm gần nghĩa như phát triển kinh tế, tăng trưởng kinh tế v.v., và “xây dựng kinh tế” là khái niệm thuộc về thể chế kinh tế kế hoạch của Liên Xô. Đầu tiên là có kế hoạch kinh tế, tức là nhà nước đưa ra quy hoạch phát triển kinh tế, sau đó tổ chức lực lượng thực hiện kế hoạch đó, biến quy hoạch thành hiện thực, đây chính là xây dựng kinh tế. Đối với khái niệm xây dựng xã hội, chúng ta cũng có thể hiểu tương tự như vậy.

Xây dựng xã hội là quá trình và hành vi xã hội của chủ thể xã hội, căn cứ vào nhu cầu xã hội, tiến hành cải thiện đời sống nhân dân và thúc đẩy tiến bộ xã hội một cách có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức. Nội dung của xây dựng xã hội rất rộng, chủ yếu quy về hai mặt chính: *một là* xây dựng thiết chế, ví dụ xây dựng cộng đồng địa phương, tổ chức xã hội, sự nghiệp xã hội, môi trường xã hội v.v.; *hai là*, xây dựng thể chế, ví dụ kiến tạo và điều chỉnh kết cấu xã hội, xây dựng cơ chế chuyển dịch xã hội, cơ chế điều hoà quan hệ lợi ích xã hội, xây

(2) Tôn Trung Sơn. *Phương châm và chiến lược dựng nước*. Nxb Hoa Hạ, Bắc Kinh, 2002, tr.300 - 301.

(3) Tôn Bản Văn. *Nguyên lý xã hội học*, quyển hạ. Nxb Thương vụ Đài Loan, Đài Bắc, 1974, tr.244.

dựng thể chế bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội, quản lý xã hội, v.v.. Xây dựng thiết chế xã hội cung cấp sản phẩm và dịch vụ công cộng, xây dựng thể chế xã hội sẽ khiến cho xã hội có trật tự và hài hoà hơn.

Nhìn xây dựng xã hội từ góc độ nội dung phong phú của nó, dễ thấy Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 4 Trung ương Đảng khoá XVI không chỉ nêu lên khái niệm mới, mà còn đưa ra lý luận mới về xây dựng xã hội. Về vấn đề này, trong mấy năm gần đây, giới chính trị và giới học thuật đã có những nghiên cứu phong phú, nhiều mặt lý luận mới về xây dựng xã hội đang trong quá trình hình thành. Cùng với việc đi vào thực tiễn, lý luận xây dựng xã hội sẽ dần hoàn thiện, giống như lý luận xây dựng kinh tế, chính trị và văn hoá, trở thành bộ phận quan trọng trong hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

## 2. Ý nghĩa và nội dung chủ yếu của xây dựng xã hội

Thực tiễn xây dựng xã hội không ngừng phát triển. Sau khi lập nước, bước vào thời kỳ tiến hành xây dựng kinh tế quy mô lớn, chúng ta cũng đã triển khai quy mô lớn xây dựng xã hội, chỉ có điều là trước đây chúng ta không gọi nó bằng khái niệm xây dựng xã hội, mà đặt nó từng phần rời rạc dưới các tên gọi xây dựng kinh tế, chính trị và văn hoá. Sau khi tiến hành đổi mới, chúng ta gọi các hoạt động kiến thiết thuộc lĩnh vực xã hội là phát triển xã hội. Thực ra, hai khái niệm xây dựng xã hội và phát triển xã hội có mặt giống nhau, cũng có mặt khác nhau, thể hiện qua các điểm sau:

*Thứ nhất*, phát triển xã hội là quá trình biến hoá có quy luật của xã hội từ đơn giản đến phức tạp, từ cấp thấp đến cấp cao, từ chất cũ đến chất mới, là quá trình khách quan không phụ thuộc vào ý chí của con người. Trong khi đó, xây dựng xã hội lại là các hoạt động kiến tạo thuộc lĩnh vực xã hội, trong một giai đoạn phát triển nào đó

của lịch sử xã hội, căn cứ vào nhu cầu xã hội, được chủ thể xã hội tiến hành một cách có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức, là một quá trình năng động chủ quan có ý thức, có mục đích.

*Thứ hai*, phát triển xã hội là kết quả và xu thế khách quan được tạo nên bởi các tác động qua lại lẫn nhau của rất nhiều nhân tố khách quan và chủ quan, trong đó tác động của mỗi một cá thể riêng lẻ đều bị hấp dẫn lẫn nhau và triệt tiêu, là một quá trình lịch sử tự nhiên, như C.Mác đã nói, quá trình dường như không có chủ thể. Còn xây dựng xã hội lại là hành động xã hội được thực hiện bởi một chủ thể xác định. Chủ thể này thường là chính phủ, cũng có thể là tổ chức xã hội, cũng có thể là cá nhân công dân.

*Thứ ba*, phát triển xã hội là quá trình khách quan mà con người không thể tự quản lý tùy theo mong muốn của mình, tuy có xu thế tương lai vĩ mô, nhưng không thể có mục tiêu cụ thể. Còn xây dựng xã hội lại là hoạt động của con người kiến tạo rất nhiều cái cụ thể một cách có mục đích, có kế hoạch và có tổ chức, tính mục đích rất mạnh, mục tiêu rất rõ ràng, thậm chí có thể đong đếm, tính toán và quản lý.

Đương nhiên, phát triển xã hội và xây dựng xã hội có sự thống nhất bên trong với nhau, xây dựng xã hội phải đóng góp cho phát triển xã hội, bắt buộc phải tuân theo quy luật phát triển xã hội, còn phát triển xã hội, trong phần lớn các trình độ của nó, được thực hiện thông qua các hoạt động năng động chủ quan của con người.

Ý nghĩa của xây dựng xã hội phải nằm ở chỗ: xuất phát từ thực tế của giai đoạn phát triển xã hội tương ứng, dựa theo xu thế của sự phát triển xã hội, tuân thủ quy luật phát triển xã hội, huy động các nguồn lực xã hội một cách có tổ chức, có mục đích và có kế hoạch, thực hiện các hoạt động kiến tạo thuộc lĩnh vực xã hội. Trong đó,

chủ thể xây dựng xã hội chủ yếu là chính phủ, tổ chức xã hội hay các công dân, v.v.; nguyên tắc của xây dựng xã hội là công bằng và chính đáng; mục tiêu của xây dựng xã hội là thực hiện hài hoà xã hội và tiến bộ xã hội; sự đảm bảo của xây dựng xã hội là vận hành an toàn xã hội, bao gồm cả xây dựng "van an toàn" xã hội; cơ chế huy động xây dựng xã hội là xác lập cơ chế điều hoà lợi ích giữa các giai tầng xã hội, huy động mạnh mẽ công dân tham gia xây dựng xã hội; cách thức quan trọng nhất của xây dựng xã hội là quản lý xã hội, chủ yếu là quản lý một cách khoa học, đảm bảo xã hội vận hành tốt đẹp. Vì thế, xây dựng xã hội là một tổng công trình vĩ đại. Có người cho rằng, xây dựng xã hội chính là xây dựng các sự nghiệp khoa học, giáo dục, văn hoá, thể thao, y tế v.v., như vậy là hiểu hẹp hòi về ý nghĩa của xây dựng xã hội. Dưới đây sẽ trình bày rõ ràng, cụ thể một số mặt chủ yếu của xây dựng xã hội:

### *2.1. Điều chỉnh và kiến tạo kết cấu xã hội*

Với một đất nước, điều quan trọng nhất, cơ bản nhất là kết cấu kinh tế và kết cấu xã hội. Hai kết cấu này cần phải hài hoà với nhau, hỗ trợ sinh thành lẫn nhau, như là biện chứng giữa nội dung và hình thức. Không có sự phát triển kinh tế, sự điều chỉnh kết cấu kinh tế, thì việc xây dựng xã hội và hình thành kết cấu xã hội hiện đại không thể thực hiện được; ngược lại, xây dựng xã hội và sự hình thành kết cấu xã hội hiện đại lại có tác dụng thúc đẩy sự phát triển hơn nữa của kinh tế. Tuy nhiên, không phải cứ có phát triển kinh tế thì xây dựng xã hội và sự điều chỉnh kết cấu xã hội hiện đại sẽ tự phát được thực hiện, mà còn phải dựa vào tác động của hoạt động xây dựng trên các lĩnh vực khác nhau một cách có mục đích và có kế hoạch của chủ thể xã hội.

Hiện nay, kết cấu kinh tế của Trung Quốc đã chuyển từ kết cấu kinh tế trước

công nghiệp hoá (cũng chính là kết cấu nông nghiệp chiếm tỉ trọng lớn, công thương nghiệp và dịch vụ đều chiếm tỉ trọng rất nhỏ) thành kết cấu kinh tế công nghiệp hoá giai đoạn giữa. Kết cấu kinh tế năm 2006, khu vực I chiếm 11,7%, khu vực II chiếm 48,9%, khu vực III chiếm 39,4%. Tuy nhiên, kết cấu xã hội Trung Quốc còn là kết cấu xã hội công nghiệp hoá thời kỳ đầu. Kết cấu đô thị nông thôn của Trung Quốc là 56,1 và 43,9; về kết cấu lao động, nông nghiệp chiếm 42,6%, phi nông nghiệp là 57,4%, trong đó khu vực II chiếm 25,2% và khu vực III là 32,2%. Kết cấu cốt lõi nhất trong kết cấu xã hội là kết cấu giai cấp xã hội, còn tiêu chí phân loại trong kết cấu xã hội là tỉ trọng của tầng lớp trung gian xã hội (còn gọi là tầng lớp trung lưu). Theo phân tích điều tra của tổ nghiên cứu chúng tôi, tầng lớp trung gian xã hội Trung Quốc năm 2006 chiếm 22%, còn cách rất xa với hình thái kết cấu giai cấp xã hội "hình ovan" - phình giữa và thuôn nhỏ hai đầu, đặc trưng của các nước công nghiệp phát triển. Phân tích tổng quát, kết cấu kinh tế Trung Quốc hiện nay đã là kết cấu công nghiệp phát triển giai đoạn giữa, nhưng kết cấu xã hội mới dừng lại ở công nghiệp hoá giai đoạn đầu tiên, còn tồn tại mâu thuẫn giữa kết cấu kinh tế và kết cấu xã hội. Đây chính là nguồn gốc mang tính cấu trúc/hệ thống của các vấn đề mâu thuẫn kinh tế - xã hội do xã hội Trung Quốc ngày nay tạo ra. Để giải quyết các vấn đề và mâu thuẫn xã hội này, đồng thời xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa, phải thực hiện một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng là tiếp tục cải cách sâu hơn nữa, sáng tạo chính sách xã hội, xây dựng kết cấu xã hội tương ứng và hài hoà với kết cấu kinh tế.

### *2.2. Xây dựng cơ cấu chuyển dịch xã hội*

Chuyển dịch xã hội là hiện tượng các thành viên xã hội chuyển từ một địa vị xã hội này sang một địa vị xã hội khác. Thông

thường có dịch chuyển lên xuống (địa vị xã hội cao hơn hoặc thấp hơn) và dịch chuyển ngang bằng (địa vị xã hội về cơ bản là ngang nhau). Trong xã hội nông nghiệp, địa vị xã hội của cá nhân chủ yếu do các nhân tố mang tính định trước quyết định; do đó, các thể hệ chuyển giao địa vị cho nhau, ví như “con sĩ là kẻ sĩ, con nông là nông dân, con công là công nhân, con thương là thương nhân”, loại xã hội này được gọi là kiểu xã hội khép kín. Trong xã hội công nghiệp, cùng với nền sản xuất lớn xã hội hoá không ngừng lớn mạnh, kết cấu các ngành sản xuất cũng không ngừng phát triển cao hơn, phân công xã hội ngày càng mạnh mẽ, kết cấu lao động xã hội cũng phát triển ngày một cao hơn, không ngừng tạo lập các vị trí xã hội mới, đòi hỏi chuyển dịch xã hội phải nhanh mạnh hơn. Chỉ có thông qua chuyển dịch xã hội, các vị trí xã hội mới mới được lấp đầy, mới thực hiện được việc bố trí hợp lý tài nguyên con người. Mỗi người, thông qua học tập và nỗ lực phấn đấu, có thể chuyển dịch hướng lên, vươn tới địa vị xã hội cao hơn, địa vị xã hội của mỗi người chủ yếu do các nhân tố không mang tính định trước quyết định, loại xã hội này được gọi là kiểu xã hội mở.

Suốt 30 năm đổi mới, cùng với tiến trình phát triển kinh tế, công nghiệp hoá, đô thị hoá, Trung Quốc đã chuyển từ một xã hội về cơ bản là khép kín sang một xã hội về cơ bản là mở, con đường chuyển dịch xã hội đa dạng hoá, tần suất chuyển dịch xã hội ngày càng nhanh, triệu triệu quần chúng thông qua cố gắng phấn đấu, thực hiện khát vọng vươn lên, bùng nổ các tầng lớp và giai cấp xã hội mới, như chủ doanh nghiệp tư nhân, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, quản trị doanh nghiệp chuyên nghiệp, ngành nghề tự do, công nhân nông nghiệp v.v., bùng nổ quy mô các giai cấp và tầng lớp công nhân, nhân viên khoa học kỹ thuật, quản lý xã hội và nhà nước, quy mô giai cấp nông dân

đã bị thu hẹp. Toàn quốc đang hình thành kết cấu giai cấp xã hội hiện đại hoá hợp lý và cởi mở, cơ chế chuyển dịch xã hội hiện đại với các nhân tố không mang tính định trước là chủ đạo đang hình thành. Tuy nhiên, các chế độ hộ tịch, nhân sự, phân phối việc làm v.v. ra đời trong thời kỳ kinh tế kế hoạch vẫn chưa được đổi mới mang tính căn bản, đang ngăn cản chuyển dịch xã hội thuận tiện, khiến cho giai tầng cần lớn thì không lớn được (như tầng lớp trung lưu) và giai tầng cần thu nhỏ thì không thu nhỏ được (như tầng lớp lao động nông nghiệp), cản trở sự chuyển đổi đúng hướng của kết cấu xã hội. Vì vậy, thông qua đổi mới và sáng tạo, việc xây dựng thể chế chuyển dịch xã hội mới là một nhiệm vụ quan trọng.

### 2.3. Xây dựng tổ chức xã hội

Xã hội hiện đại đô thị hoá, công nghiệp hoá là một xã hội có trình độ tổ chức rất cao, thành viên xã hội đều thuộc vào một tổ chức xã hội nào đó, bao nhiêu người đồng thời là bấy nhiêu thành viên của các tổ chức xã hội. Trung Quốc vốn là một xã hội nông nghiệp, kinh tế tiểu nông tự cấp tự túc, tổ chức xã hội không phát triển, có người còn gọi là “một mâm cát khô”. Sau khi lập nước năm 1949, Trung Quốc thực hành chế độ kinh tế kế hoạch, thực hành “chế độ đơn vị” đối với các cơ quan hành chính sự nghiệp, sản xuất kinh doanh ở thành thị, thực hành thể chế hợp nhất chính trị xã hội “công xã nhân dân” ở nông thôn, từ đó tổ chức lại nhân dân cả nước. Từ khi đổi mới, chế độ đơn vị suy thoái, thành viên đơn vị trở thành thành viên xã hội; công xã nhân dân ở nông thôn giải tán, đổi thành chính quyền xã, thị trấn và tổ chức tự quản thôn làng, phần lớn nông dân trở lại với tình trạng sinh hoạt và sản xuất hộ gia đình. Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 6 Trung ương Đảng khoá

XVI nêu rõ: “Kiện toàn tổ chức xã hội, đẩy mạnh chức năng phục vụ xã hội. Kiên trì coi trọng như nhau giáo dục phát triển và quản lý giám sát, hoàn thiện chính sách hỗ trợ giáo dục và quản lý theo pháp luật đối với tổ chức xã hội, phát huy tác dụng phục vụ công ích, phản ánh nhu cầu và định hướng chuẩn mực hành vi nhân dân của các tổ chức xã hội. Phát triển và quy phạm hoá cơ cấu luật sư, công chứng, kế toán, kiểm toán v.v., khuyến khích thành lập các đơn vị không kinh doanh hoạt động trong các lĩnh vực xã hội, như giáo dục, khoa học kỹ thuật, văn hoá, y tế, thể thao, phúc lợi xã hội, v.v.. Phát huy chức năng xã hội phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của các đoàn thể xã hội, như hội nghề nghiệp, hội nghiên cứu phổ biến tri thức khoa học, hội buôn bán, v.v.”(4). Tổ chức xã hội nói đến ở đây là các tổ chức dân sự, đoàn thể trong xã hội. Các loại tổ chức này có rất nhiều trong các xã hội công nghiệp phát triển, phát huy chức năng phục vụ công ích và phúc lợi xã hội, bổ sung những thiếu sót của chính phủ và thị trường, trên một số mặt nhất định còn có những tác dụng mà chính phủ và thị trường không thể có được.

Vì các lý do khác nhau, hiện nay các tổ chức dân sự và đoàn thể xã hội ở Trung Quốc còn rất ít. Theo thống kê, đến cuối tháng 9 năm 2006, Trung Quốc có 174.841 đoàn thể xã hội, 151.430 đơn vị dân lập không kinh doanh, 1.057 quỹ tài trợ, tổng cộng là 327.328 tổ chức. Trung bình chưa đến 2,5 tổ chức trên 10.000 dân (tỷ lệ ở Mỹ là 52, Pháp là 110, Achentina là 25), chắc chắn không thể nào đáp ứng đầy đủ những đòi hỏi của phát triển kinh tế - xã hội, cũng như của đông đảo quần chúng nhân dân. Điều này rất không có lợi cho việc đẩy mạnh phát triển hài hoà kinh tế - xã hội, quản lý xã hội, xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa. Chúng ta cần phải dựa trên

tinh thần Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 6 Trung ương Đảng khoá XVI, bồi dưỡng và khuyến khích phát triển các loại tổ chức dân sự và đoàn thể xã hội.

### 2.4. Xây dựng cơ chế điều hoà lợi ích các giai cấp xã hội

Ngày nay, kết cấu xã hội ở Trung Quốc đã có những thay đổi rất mạnh mẽ, quan hệ lợi ích xã hội cũng theo đó mà biến đổi cực kỳ sâu sắc. Chủ thể lợi ích và nhu cầu lợi ích ngày càng đa dạng hoá, quan hệ lợi ích ngày càng phức tạp hoá. Với trình độ phát triển kinh tế giai đoạn trước mắt, đòi hỏi lợi ích của các giai tầng xã hội khác nhau rất khó có thể được thực hiện đầy đủ, khó tránh khỏi nảy sinh mâu thuẫn và xung đột xã hội dưới các hình thức. Xây dựng cơ cấu điều chỉnh quan hệ lợi ích xã hội, điều hoà tổng thể quan hệ lợi ích giữa các giai cấp xã hội, làm cho các giai cấp xã hội có thể cùng đóng góp, cùng hưởng thụ, cùng thắng lợi, tạo nên tình hình các bên cùng tồn tại, cùng thoả mãn... là một nhiệm vụ to lớn và quan trọng.

Cơ chế điều hoà tổng thể quan hệ lợi ích giữa các giai cấp xã hội cần phải bao gồm ba mặt sau đây: *một là*, cần tạo lập cơ chế biểu đạt yêu cầu lợi ích của các cá nhân, nhóm, tầng lớp và giai cấp một cách hợp lý và khoa học, mở rộng kênh biểu đạt yêu cầu và ý kiến của công dân, làm cho ý kiến công dân và tình hình xã hội được phản ánh thuận lợi từ dưới lên trên. Cần phải đổi mới sáng tạo cách thức và thói quen của cán bộ lãnh đạo và cơ quan cấp trên trong việc điều tra nghiên cứu hướng từ trên xuống dưới, khiến cho cán bộ lãnh đạo và cơ quan cấp trên có thể nắm bắt kịp thời, chính xác và chân thực tình hình cấp

(4) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc. *Quyết định về một số vấn đề xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa*. Tài liệu hướng dẫn. Nxb Nhân dân, Bắc Kinh, 2007, tr.27.

dưới và những khó khăn của nhân dân.

*Hai là*, cần phải tạo lập cơ chế đối thoại và thương lượng bình đẳng giữa giới chủ và người làm thuê, giữa cán bộ và quần chúng, giữa các giai cấp, giữa các nhóm xã hội phù hợp với thời đại mới. Trong xã hội công nghiệp, quan hệ xã hội quan trọng và phổ biến nhất là quan hệ giữa giới chủ và người làm thuê. Hơn 20 năm qua, vì các lý do khác nhau, đến nay quan hệ giữa giới chủ và người làm thuê ở Trung Quốc vẫn chưa hài hoà, công nhân thường ở vào địa vị yếu thế, còn công nhân nông nghiệp chiếm đa số trong giai cấp công nhân thì ở vào địa vị cực kỳ yếu thế, quyền lợi cơ bản của họ suốt một thời gian dài không hề có sự bảo hộ cần thiết, dẫn tới nhiều mâu thuẫn xã hội. Việc ban hành Luật hợp đồng lao động có lợi cho việc bảo hộ quyền lợi của công nhân nông nghiệp, nhưng lại vấp phải cản trở từ phía người sử dụng lao động. Các công ty lớn, như Hoa Vi hay Ốc Nhĩ Mã, vẫn ngang nhiên sử dụng các thủ đoạn lách luật. Trong điều kiện đó, cá nhân mỗi công nhân nông nghiệp hèn yếu phải đấu tranh như thế nào đây?! Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, cần phải tạo ra cơ chế đối thoại và thương lượng bình đẳng giữa đại biểu ba bên: chính phủ, giới chủ và người lao động; phải có diễn đàn đối thoại và thương lượng, công nhân và công nhân nông nghiệp cần phải có tổ chức, có đại biểu, nếu không e rằng ngay cả khi có những luật tốt, như Luật hợp đồng lao động, cũng rất khó để bảo hộ lợi ích của người yếu thế trong xã hội.

*Ba là*, tạo lập chế độ công tác điều tra hoà giải các vấn đề và mâu thuẫn xã hội. Các thành phố lớn và vừa phải có nhân viên và cơ quan chuyên trách, chuyên chú theo dõi tình hình biến đổi của các quan hệ lợi ích hiện thực nhất, trực tiếp nhất, được các giai cấp và nhóm xã hội địa phương quan tâm nhất, tiến hành phân tích và phán đoán, kịp thời lựa chọn chính sách và

biện pháp điều hoà tổng thể quan hệ lợi ích trên các mặt khác nhau, về cơ bản là nhằm hoà giải và giảm bớt mâu thuẫn và xung đột xã hội.

### 2.5. Xây dựng lĩnh vực sự nghiệp xã hội

Sau khi nước Trung Quốc mới ra đời, các cơ quan giáo dục, y tế, khoa học, văn hoá, nghệ thuật, thể thao..., tức các đơn vị sự nghiệp xã hội và các đơn vị xí nghiệp thuộc lĩnh vực kinh tế được gọi chung là các đơn vị sản xuất sự nghiệp. Sự nghiệp xã hội có quan hệ gắn bó với đời sống sinh hoạt và sản xuất của đông đảo quần chúng nhân dân, có quan hệ đến lợi ích và tương lai của mỗi cá nhân và gia đình. Do chỗ sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hoá, v.v. liên quan trực tiếp tới toàn thể quần chúng, nên các nước gọi là dịch vụ công cộng hay sản phẩm công cộng. Từ đổi mới đến nay, các lĩnh vực sự nghiệp khoa học, giáo dục, văn hoá, y tế, thể thao, v.v. ở Trung Quốc đều phát triển mạnh mẽ, làm cho trình độ ăn, mặc, ở và đi lại của nhân dân cả thành phố lẫn nông thôn được nâng cao rất nhiều. Cũng không nên né tránh một sự thật là, từ giữa những năm 90 của thế kỷ trước trở lại đây, ở một vài địa phương và bộ ngành, việc “xây dựng kinh tế là trung tâm” đã bị hiểu sai đến mức coi “xây dựng kinh tế là duy nhất”, làm cho các lĩnh vực sự nghiệp như khoa học kỹ thuật, giáo dục, y tế... phát triển tương đối chậm, nảy sinh các vấn đề kiểu như xin việc khó, đi học khó, khám chữa bệnh khó, ăn ở khó, v.v.. Đại hội XVII tập trung đưa ra quyết sách “thúc đẩy mạnh mẽ xây dựng xã hội với trọng tâm là cải thiện đời sống nhân dân” là cực kỳ đúng đắn, phù hợp với nhu cầu cải thiện đời sống của đông đảo quần chúng nhân dân, đồng thời có lợi cho việc điều chỉnh kết cấu xã hội và phát triển điều hoà kinh tế - xã hội, thúc đẩy hài hoà xã hội. Vấn đề trước mắt là, các lĩnh vực xây dựng xã hội hiện gặp nhiều khó khăn, còn khoảng cách

lớn so với yêu cầu khách quan. Để thực sự đạt tới “muốn học là có nơi dạy, biết làm là có nơi nhận, ốm đau có nơi chữa trị, già yếu có nơi chăm lo, tàn ca có nơi về” thì vẫn còn rất nhiều việc phải làm. Vì vậy, nhất định phải tuân theo quyết định của Đại hội XVII và Hội nghị lần thứ 6 Trung ương Đảng khoá XVI, coi công tác xây dựng xã hội là nhiệm vụ quan trọng đột xuất.

Thúc đẩy xây dựng sự nghiệp xã hội phải giống như xây dựng kinh tế, cần phải tiến hành cải cách thể chế sự nghiệp xã hội. Thể chế sự nghiệp xã hội hiện hành, về cơ bản, được tạo nên từ thời kinh tế kế hoạch, phù hợp với thể chế kinh tế kế hoạch. Từ đổi mới đến nay, tuy đã có một số cải cách, nhưng chủ yếu là cải cách riêng lẻ trong phạm vi từng lĩnh vực, một số cải cách đạt được thành công nhất định, một số cải cách thì thất bại (ví dụ: cải cách tư nhân hoá ngành y tế năm 1990). Nói một cách khái quát, thể chế sự nghiệp xã hội vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, vẫn chưa thích ứng với kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Các lĩnh vực sự nghiệp xã hội ở Trung Quốc, như khoa học, giáo dục, văn hoá, thể thao, y tế... đến nay vẫn nằm trong cơ chế quản lý chủ yếu do nhà nước bao cấp. Xét về mặt khách quan, điều đó không thể đáp ứng được đầy đủ nhu cầu ngày càng đa dạng của xã hội. Thực ra, nhà nước cũng không có chức năng bao cấp như vậy, hơn nữa hiệu quả rất thấp. Do vậy, giống như đối với thể chế kinh tế, cần phải tiến hành cải cách thể chế sự nghiệp xã hội.

### 2.6. Xây dựng chế độ bảo hiểm xã hội

Chế độ bảo hiểm xã hội là bộ phận cấu thành quan trọng trong chế độ kinh tế - xã hội nền tảng của các nước hiện đại, là công cụ ổn định và an toàn của một xã hội công nghiệp. Không giống như xã hội nông nghiệp truyền thống, xã hội công nghiệp

hiện đại hoá không những phải đối mặt với các hiểm họa tự nhiên bên ngoài, như sóng thần, bão lớn, động đất..., mà còn phải đối mặt với các hiểm họa xã hội bên trong, như khủng hoảng kinh tế, chiến tranh, rò rỉ phóng xạ, dịch bệnh, bạo loạn xã hội v.v.. Mỗi công dân cũng có thể gặp phải các khó khăn cá nhân và gia đình không thể tự giải quyết, như thất nghiệp, tai nạn, ốm đau, già yếu, nghèo khó, v.v.. Vì thế, cần phải tạo lập chế độ bảo hiểm xã hội tương ứng với tình hình cụ thể của đất nước, đảm bảo ổn định an ninh trật tự đất nước, giúp cho mỗi cá nhân khi gặp khó khăn có thể nhận được sự cứu giúp và phục vụ.

Chế độ bảo hiểm xã hội ở Trung Quốc vốn từng bước được tạo lập trên nền tảng mô phỏng chế độ bảo hiểm xã hội của Liên Xô; từ giữa những năm 80 của thế kỷ trước về sau, bắt đầu tiến hành cải cách. Đến những năm 90, cùng với sự phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, nhằm đáp ứng yêu cầu của cải cách các xí nghiệp sở hữu nhà nước và tập thể ở thành phố và thị trấn, Trung Quốc dần dần tạo lập chế độ bảo hiểm xã hội “kết hợp giữa tính toán dự trù nhà nước với tài khoản cá nhân”. Sau Đại hội XVI, ở nông thôn đã dần dần hình thành chế độ bảo đảm đời sống tối thiểu và hợp tác y tế nông thôn kiểu mới. Phải nói là, chế độ bảo hiểm xã hội hiện hành vẫn còn rất nhiều thiếu sót, phạm vi hoạt động của bảo hiểm xã hội hạn hẹp, các quỹ hỗ trợ bảo đảm thiếu nghiêm trọng, phân cấp điều phối bảo hiểm xã hội quá thấp (chủ yếu là cấp huyện thị, một vài nơi đã thí điểm cấp tỉnh - ND.), cách biệt giữa nông thôn và thành phố, giữa các khu vực cũng rất lớn. Điều này thật không tương ứng với trình độ phát triển kinh tế và nhu cầu cấp bách của công dân. Đại hội XVII đã đưa ra mục tiêu: cần phải “đẩy nhanh xây dựng thể chế bảo hiểm xã hội phủ kín đến mọi công dân thành thị và nông thôn, bảo đảm

đời sống cơ bản cho nhân dân". Đây là một nhiệm vụ rất to lớn và nặng nề. Làm thế nào để xây dựng được một chế độ bảo hiểm xã hội phù hợp với tình hình đất nước, đáp ứng được đòi hỏi của phát triển kinh tế, tiêu chuẩn hợp lý, vận hành hoàn hảo, quản lý hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu của quần chúng nhân dân, đảm bảo công bằng xã hội, hoá giải mâu thuẫn xã hội, đảm bảo ổn định xã hội... là câu hỏi cần được trả lời cấp bách và triệt để.

### 2.7. Xây dựng cộng đồng

Nói cộng đồng ở đây là nói đến hình thức quản lý của chính quyền cơ sở hay tổ chức cơ sở. Sau khi giải thể, công xã nhân dân đổi thành làng xã và thị trấn, đại đội đổi thành thôn xóm hành chính, đội sản xuất đổi thành tổ dân cư, hệ thống quản lý ba cấp không thay đổi. Từ năm 1980 về sau, ở nông thôn tiến hành công dân tự quản, bầu cử dân chủ, quyết sách dân chủ, quản lý dân chủ, giám sát dân chủ, không ít nơi đã thu được kết quả xuất sắc. Tuy nhiên, các địa phương làm không đồng đều, tổ chức cơ sở ở một số nơi gần như tê liệt, nhưng dù sao 900 triệu nông dân cũng đã có tổ chức của mình. Hiện nay, vấn đề quản lý tổ chức cơ sở chủ yếu là tại thành phố. Từ giữa những năm 80 lại đây, đô thị hoá phát triển rất nhanh, năm 1978, toàn Trung Quốc chỉ có 220 thành phố thị trấn, trong đó 36.548 vạn người có hộ khẩu thành thị, 21.158 vạn người cư trú thường xuyên không có hộ khẩu. Trong khoảng 28 năm, dân số thành thị tăng thêm 45.712 vạn người, số người có hộ khẩu thành thị tăng thêm 24.554 vạn.

Trước mắt, ở các thành phố lớn, như Bắc Kinh, Thượng Hải, Thiên Tân v.v., dưới thành phố lập khu và huyện, dưới khu và huyện là khu phố, thị trấn, dưới nữa thì có ban đại biểu cư dân hay ban đại biểu cộng đồng (ở Thượng Hải thì gọi tổ dân phố là

khu, ban đại biểu cư dân là tiểu khu). Ở Bắc Kinh, từ những năm 90 trở về trước, ban đại biểu cộng đồng không có cán bộ chuyên trách, cũng không có tổ chức đảng. Mấy năm gần đây mới có cán bộ chuyên trách (biên chế đơn vị hành chính) do Ủy ban hành chính khu phố cử xuống, thành lập tổ chức đảng, quản lý mấy nghìn dân, đang dần dần tổ chức lại dân cư. Có rất nhiều thành phố lớn và vừa, vì các lý do khác nhau, trong địa giới của mình lại có các thôn xã nông nghiệp, dưới Ủy ban hành chính khu phố, vừa có ban đại diện cộng đồng, vừa có ban đại diện tổ dân cư. Ở các thành phố Thẩm Quyến và Đông Hoan v.v, tuy dân số thực tế vượt quá 1000 vạn người, nhưng vẫn chưa xây dựng các tổ chức cơ sở tương ứng. Thị trấn Bồ Cát ở Thẩm Quyến (năm 2004 đổi thành Ủy ban hành chính khu phố Bồ Cát) có 110 vạn dân, thực tế đã là một thành phố cỡ lớn, nhưng đến nay vẫn chỉ có Ủy ban hành chính khu phố, khiến việc tiến hành xây dựng xã hội và quản lý xã hội hiệu quả rất khó khăn.

Cả nước có hơn 2000 tổ chức chính quyền cấp huyện (thị), trong những năm 80, phần lớn chỉ có mấy nghìn dân, nhiều thì vài vạn dân, đa phần được quản lý thông qua cấp thị trấn ngoại vi, giống như quản lý nông thôn. Cùng với phát triển kinh tế, rất nhiều huyện (thị) có quy mô vài vạn dân đã xây dựng các công trình đường phố, đường cao tốc, cao ốc văn phòng, chung cư cao tầng, công trình công cộng lớn... Tuy nhiên, việc xây dựng tổ chức cơ sở, xây dựng cộng đồng vẫn chưa theo kịp, phần nhiều vẫn là quản lý không chuyên nghiệp thông qua cấp thị trấn ngoại vi, hoặc theo kiểu nông thôn. Đây có thể xem là nguyên nhân chủ yếu của bùng nổ mâu thuẫn xã hội và tình hình trật tự trị an không tốt. Tình trạng này cần được

cải cách ngay thông qua xây dựng cộng đồng, xây dựng hoàn thiện tổ chức cơ sở thành thị.

### *2.8. Xây dựng thể chế an ninh xã hội*

Đất nước muốn ổn định lâu dài, nhân dân muốn ấm no hạnh phúc, thì phải làm tốt việc xây dựng thể chế an ninh xã hội. Xã hội nào cũng không tránh khỏi mâu thuẫn xã hội. Xã hội công nghiệp hiện đại là xã hội cởi mở, khác với xã hội nông nghiệp, nên có nhiều mâu thuẫn xã hội hơn, phức tạp hơn. Bảo đảm an ninh đất nước, bảo hộ lợi ích công dân, hoá giải mâu thuẫn xã hội, phòng ngừa và trừng trị tội phạm, đảm bảo công bằng chính nghĩa, thúc đẩy tiến bộ toàn diện xã hội chính là nhiệm vụ chủ yếu của thể chế an toàn xã hội. Chúng ta đã xây dựng một hệ thống an toàn xã hội, sáng tạo ra các cách thức khá hiệu quả, như dân phòng tự quản, kết hợp công an và dân phòng, quản lý tổng hợp, v.v.. Tuy nhiên, trong giai đoạn thực hiện chuyển đổi mô hình xã hội và thể chế kinh tế hiện nay, các biện pháp tăng thêm quân số công an, lắp thêm nhiều máy ảnh và camera..., không thể giải quyết triệt để vấn đề. Trong bối cảnh bùng nổ mâu thuẫn lợi ích xã hội và xung đột xã hội, bằng cách nào để làm tốt công tác đảm bảo ổn định đất nước, bảo hộ quyền lợi công dân, nhất là trong khi hoàn thành nhiệm vụ này, nỗ lực đáp ứng hơn nữa đòi hỏi của thể chế thị trường xã hội chủ nghĩa, xây dựng một thể chế an toàn xã hội đặc sắc Trung Quốc là nhiệm vụ mới mà chúng ta cần đón nhận.

### *2.9. Xây dựng cơ chế quản lý xã hội*

Quản lý xã hội là việc chính phủ và các tổ chức xã hội, bằng các cách thức hành chính, pháp luật v.v., đối với các lĩnh vực xã hội, thực hiện trong một hệ thống liên kết chặt chẽ các chức năng tổ chức, lãnh đạo, quy hoạch, phục vụ, điều tiết quản lý, giám sát, bảo đảm sự vận hành an toàn và có trình tự ổn định của xã hội, thực hiện

mục tiêu xã hội hài hoà và tiến bộ toàn diện. Từ đổi mới đến nay, các lĩnh vực kinh tế - xã hội đều đã biến đổi rất nhiều, mô hình quản lý xã hội thành thị và nông thôn trước đây không còn phù hợp, đòi hỏi chúng ta phải đi sâu nghiên cứu quy luật quản lý xã hội, đổi mới quan niệm quản lý xã hội, sáng tạo cơ chế thể chế quản lý xã hội mới, sửa đổi và làm mới pháp luật và chính sách xã hội, điều tiết tài nguyên quản lý xã hội, đẩy mạnh quản lý xã hội.

Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 4 Trung ương Đảng khoá XVI khẳng định cần phải xây dựng "mô hình quản lý xã hội Đảng lãnh đạo, Chính phủ phụ trách, xã hội phối hợp, công chúng tham gia", phương châm chỉ đạo này phù hợp với đòi hỏi thực tế khách quan, các địa phương đang quán triệt thực hiện. Nhìn lại thực tiễn quản lý xã hội mấy năm gần đây, về mặt sáng tạo cơ chế thể chế quản lý xã hội mới, có một vấn đề đáng được đề cao, đó là làm thế nào để chức năng điều tiết quản lý của chính phủ hài hoà với phương hướng vận hành có lôgic, có quy luật của phát triển xã hội (giống như điều tiết quản lý kinh tế phải hài hoà với quy luật giá trị), làm thế nào cho cơ chế điều tiết quản lý của chính phủ và cơ chế điều tiết quản lý của xã hội kết hợp tốt với nhau, làm thế nào để kết hợp tốt chức năng hành chính của chính phủ và chức năng tự trị của xã hội, làm thế nào cho sức mạnh điều tiết của chính phủ kết hợp tốt với sức mạnh điều tiết của các tổ chức dân sự trong xã hội, dần dần hình thành một hệ thống mới của cơ chế quản lý xã hội điều hoà với thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

### **3. Nắm chắc xây dựng xã hội tương tự nắm chắc xây dựng kinh tế**

Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 6 Trung ương Đảng khoá XVI khẳng định phải đưa xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa lên vị trí nhiệm vụ cấp bách, Đại

hội XVII tiếp tục nhấn mạnh phải đẩy nhanh tiến trình xây dựng xã hội với trọng tâm là cải thiện đời sống nhân dân. Đây là một quyết sách chiến lược quan trọng được Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đưa ra, dựa trên những nghiên cứu sâu sắc về tổng thể tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cơ hội phát triển trước mắt của Trung Quốc mà chúng ta đang thấy chưa hề có trước đây, đồng thời những thách thức phải đối mặt cũng chưa hề có. Khi nhìn lại tình hình đất nước, rất nhiều người đã không dự tính được thành tựu phát triển kinh tế lại to lớn và nhanh mạnh như vậy. Nhiều người cũng không hình dung trước được trong điều kiện kinh tế tốt đẹp đó, lại nảy sinh nhiều vấn đề xã hội và mâu thuẫn xã hội. Đại hội XVI nêu ra mục tiêu hài hoà xã hội, Hội nghị Trung ương 3 khoá XVI căn cứ vào “năm điều chưa hài hoà” đã đề ra “năm quy hoạch đồng thời”, Hội nghị Trung ương 6 khoá XVI tiếp tục đưa ra quyết định xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa được đông đảo cán bộ và quần chúng đồng tình và ủng hộ.

Nhìn từ góc độ xã hội học, tiến hành xây dựng hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa nhất thiết phải tuân theo quy luật phát triển hài hoà kinh tế - xã hội. Đầu tiên, phát triển kinh tế là nền tảng cho phát triển xã hội, cần phải ưu tiên phát triển kinh tế; tiếp theo, phải có điều kiện xã hội ổn định và hài hoà như là một sự đảm bảo; cuối cùng, mục đích phát triển kinh tế là thoả mãn nhu cầu vật chất và văn hoá của con người, phát triển toàn diện con người. Vì vậy, mục tiêu cuối cùng của phát triển kinh tế là phục vụ và phục tùng sự phát triển của con người. Có thể nói, phát triển kinh tế là cách thức, còn phát triển xã hội mới là mục đích cuối cùng.

Thời kỳ trước đây, có nơi đã coi phát triển kinh tế như là mục tiêu duy nhất, tăng trưởng GDP là trên hết, hy sinh sự

phát triển các mặt khác, phát triển xã hội, xây dựng xã hội và cải cách thể chế xã hội rõ ràng là chậm chạp. Mâu thuẫn xã hội chủ yếu trước mắt là kinh tế và xã hội không hài hoà - cơ cấu kinh tế đã đạt tới trình độ công nghiệp hoá giai đoạn giữa, cơ cấu xã hội vẫn còn ở trình độ công nghiệp hoá giai đoạn đầu, kiểu mâu thuẫn kết cấu này là nguyên nhân chủ yếu sinh ra rất nhiều mâu thuẫn hiện nay. Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khẳng định xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa, chú trọng nhiều hơn việc xây dựng xã hội chính là để giải quyết đến cùng cái nguyên nhân chủ yếu này.

Xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ lịch sử lâu dài, xuyên suốt toàn bộ quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc... Do vậy, phải xem xây dựng xã hội hài hoà là nhiệm vụ cấp bách, phải thay đổi tình trạng phát triển xã hội và xây dựng xã hội chậm hơn so với phát triển kinh tế và xây dựng kinh tế, làm cho kinh tế và xã hội phát triển hài hoà. Làm thế nào để nắm chắc được sự nghiệp xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa? Kinh nghiệm cho thấy, phải nắm chắc xây dựng xã hội như nắm chắc xây dựng kinh tế; phải coi xây dựng xã hội là nội dung quan trọng trong kịch bản tổng thể xây dựng chủ nghĩa xã hội.

*Thứ nhất*, phải chú trọng hơn nữa xây dựng xã hội. Theo một nghĩa nào đó, có thể nói, phải học bù những môn học trước đây chưa học. Phải đi sâu quán triệt thực hiện quan điểm phát triển khoa học, tiếp tục giải phóng tư tưởng, học hỏi chân thành, nêu cao tính trọng yếu của sự nghiệp xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa, nhận thức rõ tính cấp bách, thực sự đặt xây dựng xã hội hài hoà trong lịch trình làm việc hàng ngày, xếp vào vị trí “đột xuất”, thay đổi tình trạng phát triển kinh tế một cách thuần tuý, thực sự hình thành trong tư

tưởng một ý thức tổng thể rằng kinh tế và xã hội cần được phát triển hài hoà.

*Thứ hai*, phải nắm chắc phát triển. Đây là nhiệm vụ quan trọng đầu tiên của cầm quyền dựng nước, cũng là yêu cầu bên trong của xây dựng xã hội hài hoà. Các vấn đề nảy sinh trong quá trình cải cách đổi mới đều là vấn đề của phát triển, đòi hỏi giải quyết bằng chính phát triển, nhất là vấn đề đời sống nhân dân trước mắt, như giáo dục, y tế, nhà ở, bảo hiểm xã hội; chúng đều có nguyên nhân căn bản từ sự chậm tiến của xây dựng xã hội. Do vậy, phát triển không thể chỉ là phát triển kinh tế, mà phải là phát triển hài hoà kinh tế và xã hội, là phát triển một cách toàn diện, hài hoà và liên tục.

*Thứ ba*, phải tiếp tục kiên định đổi mới. Đại hội XVII chỉ rõ: "Trên nền tảng phát triển kinh tế, nhất thiết phải chú trọng xây dựng xã hội, ra sức bảo đảm và cải thiện đời sống nhân dân, đẩy mạnh cải cách thể chế xã hội, mở rộng phục vụ công cộng, hoàn thiện quản lý xã hội, xúc tiến chính nghĩa công bằng xã hội". Thể chế xã hội Trung Quốc, gồm cả thể chế sự nghiệp xã hội, tuy đã tiến hành những cải cách, trong đó một số đạt được kết quả, một số thì thất bại, một số lại chưa có được bước đột phá ban đầu, nhưng nhìn chung thể chế xã hội vẫn còn đậm màu kinh tế kế hoạch, vẫn chưa tận dụng được cái nền tảng của thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa để tác động trở lại. Trong sự vận hành kinh tế và xã hội, mâu thuẫn giữa hai thể chế rất lớn, giá thành xã hội quá cao. Ví dụ, thể chế "kết cấu nhị nguyên" nông thôn trong lòng thành thị, chế độ hộ khẩu, chế độ nhân sự việc làm, chế độ bảo hiểm xã hội hay chế độ giáo dục, y tế, vệ sinh v.v. đều cần phải đổi mới; không đổi mới thể chế xã hội, thì việc xây dựng xã hội không thể tiến hành thuận lợi được. Vì vậy, nhất thiết phải "tiến hành cải cách thể chế", mở

đường cho việc xây dựng xã hội tiến hành thuận lợi. Đương nhiên, tiến hành cải cách thể chế xã hội trong giai đoạn hiện nay có rất nhiều khó khăn và lực cản rất lớn, ảnh hưởng đến lợi ích thiết thân của không ít tầng lớp và nhóm xã hội. Hơn nữa, đây lại là một cuộc cách mạng mới, đòi hỏi tập trung trí tuệ vạch kế hoạch, sắp xếp chi tiết và chu đáo, tiến hành kết hợp toàn diện từ trên xuống dưới và ngược lại. Sự thuận lợi là ở chỗ, chúng ta đã có nền tảng kinh nghiệm qua những thành công to lớn trong tiến hành cải cách thể chế kinh tế, cải cách thể chế xã hội sẽ nhất định thành công.

Tổng kết thực tiễn hơn 50 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, dưới thể chế kinh tế kế hoạch, chính phủ đã ôm đồm trong quản lý, cả các sự vụ kinh tế, lẫn sự vụ xã hội. Thực tiễn cho thấy, việc chính phủ ôm đồm tất cả là không thể được, cần phải thu hẹp tối đa phạm vi quản lý. Thông qua cải cách kinh tế, mở rộng quyền tự chủ của nhân dân, kết quả là, kinh tế đã có những bước phát triển nhảy vọt. Sự vụ xã hội thì phức tạp hơn, chúng ta cần phải tiến hành cải cách thể chế giống như cải cách thể chế kinh tế, mở rộng quyền tự chủ của nhân dân, của các đoàn thể xã hội và tổ chức dân sự... thì việc xây dựng xã hội nhất định sẽ thành công.

*Thứ tư*, xây dựng xã hội cần có sự lãnh đạo của tổ chức, từ tổ chức đi vào hiện thực. Chúng ta tiến hành xây dựng kinh tế, đã từng thành lập uỷ ban kế hoạch, uỷ ban kinh tế, uỷ ban xây dựng cơ sở hạ tầng và biết bao cơ quan kinh tế khác, ngoài ra còn có tổ lãnh đạo kinh tế tài chính trung ương, lập kế hoạch, quy hoạch, tổ chức, điều tiết, quản lý, giám sát, lãnh đạo chỉ huy tiến hành theo trình tự hiệu quả việc xây dựng kinh tế, tuy từng nảy sinh một số vấn đề khác nhau, nhưng về tổng thể là thành công. Kinh nghiệm chủ yếu của gần 60 năm xây dựng đất nước là, đưa ra bất cứ

nhệm vụ chiến lược nào cũng cần phải đi từ tổ chức đến hiện thực, cần phải có tổ chức, có người quán triệt chấp hành mới thực hiện được, còn nếu chỉ dừng lại trên giấy tờ, trong cuộc họp, thì chỉ là một tờ giấy không nội dung. Những kinh nghiệm thành công và thất bại đều xác nhận luận điểm này. Thành công của kế hoạch hoá gia đình là một ví dụ điển hình. Xây dựng xã hội cần phải thành công và cũng cần phải được tổ chức bảo đảm.

Năm 2007, Thành uỷ Bắc Kinh thành lập uỷ ban công tác xã hội, chính quyền thành phố thành lập văn phòng xây dựng xã hội, tuy hai tên gọi nhưng chung một đội ngũ, hợp sức làm việc. Bên dưới thành lập 6 ban quy hoạch, dự án, tổ chức xã hội, xây dựng cộng đồng, xây dựng đảng, xây dựng đội ngũ công tác xã hội, biên chế 55 người, thu tóm chức năng, biên chế, tổ chức guồng máy của các bộ phận phòng ban của cục dân chính, uỷ ban thống kê dân số và các bộ cục có liên quan, lãnh đạo tổ chức và điều phối công tác xây dựng xã hội toàn thành phố. Năm 2008, thành phố Bắc Kinh còn thành lập cơ quan tương ứng ở cấp quận huyện. Cách làm này xứng đáng được nêu gương.

*Thứ năm*, phải có đầu tư thích đáng cho xây dựng xã hội. Trước hết, cần có đầu tư về lãnh đạo và nhân sự. Quyết định của Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 6 Trung ương Đảng khoá XVI nêu rõ: “Đảng uỷ các cấp phải đặt xây dựng xã hội hài hoà vào vị trí cấp bách trong tổng thể nhiệm vụ công tác, nắm vững phương hướng, đưa ra chính sách, huy động lực lượng, tạo lập môi trường, thiết thực gánh vác trách nhiệm lãnh đạo”, “Kiên trì định hướng nhân sự chính xác, tuyển chọn bố trí nhân sự lãnh đạo tổ chức thật tốt, chú ý bồi dưỡng tuyển chọn cán bộ thành thạo quản lý và xây dựng xã hội”. “Xây dựng đội ngũ

nhân tài công tác xã hội hùng mạnh, tạo nên một đội ngũ nhân tài công tác xã hội kết cấu hợp lý, chất lượng tốt là đòi hỏi cấp bách của sự nghiệp xây dựng xã hội hài hoà”. Trong tiến trình xây dựng kinh tế, chúng ta đã tuyển chọn và bồi dưỡng được một đội ngũ nhân tài kinh tế hùng hậu. Muốn làm tốt sự nghiệp xây dựng xã hội Trung Quốc, cũng phải tạo dựng một đội ngũ nhân tài công tác xã hội hùng hậu như vậy. Tuy nhiên, hiện nay đội ngũ này còn rất ít ỏi, hơn nữa phân tán trong các lĩnh vực khác nhau, vẫn chưa tạo nên sức mạnh thống nhất, chưa hình thành được ưu thế của tổ chức. Chúng ta phải tuân theo tinh thần của Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 6 Trung ương Đảng khoá XVI, thông qua xây dựng cơ cấu tương ứng, tổ chức lại đội ngũ nhân tài, nhân viên trong lĩnh vực công tác xã hội, trong hoạt động thực tiễn sẽ dần dần lớn mạnh, bồi dưỡng vun đắp một đội ngũ nhân tài công tác xã hội có quy mô tương ứng, thực hiện tốt các công việc xây dựng xã hội.

Tiếp theo, cần phải đầu tư tài lực, vật lực. Từng có quan điểm cho rằng, đầu tư phát triển kinh tế là đầu tư có lợi nhuận, còn đầu tư cho phát triển xã hội là đầu tư phi lợi nhuận. Trong một thời gian khá dài, có một số bộ ngành và địa phương sử dụng phần lớn hoặc gần như toàn bộ tài lực đầu tư cho xây dựng kinh tế, thậm chí còn huỷ bỏ mọi đầu tư cần thiết cho sự nghiệp xã hội, hy sinh sự phát triển sự nghiệp xã hội, tạo nên tình trạng phát triển kinh tế - xã hội thiếu cân bằng, không hài hoà. Thực tiễn đã chứng minh, loại quan điểm này là sai lầm. Từ sau Đại hội XVI, Trung Quốc đã đầu tư cho xây dựng xã hội và sự nghiệp xã hội nhiều hơn, tình thế đang chuyển biến tốt đẹp. Tuy nhiên, vì khoản vay nợ quá lớn, cộng với hệ thống phân phối thu nhập quốc dân chưa kịp điều chỉnh, “ngựa

quen đường cũ, thói quen khó bỏ”, nên khi có tiền vẫn quen đầu tư vào xây dựng kinh tế. Điều này trong một nền kinh tế thị trường là không nên, vì quyết định đầu tư phát triển kinh tế chủ yếu phải thông qua bản thân thị trường. Theo số liệu của “Báo cáo phát triển con người năm 2004” của Tiểu ban kế hoạch phát triển Liên hợp quốc, trong năm 2001, ở các nước Thụy Điển, Đan Mạch, Pháp, Đức và Cu Ba, chi dùng công cộng cho giáo dục và y tế chiếm khoảng 13% đến 15% GDP, còn ở các nước Canada, Mỹ, Anh, Úc và Nhật thì chiếm 10% đến 12%; trong khi đó, ở Trung Quốc chỉ chiếm 4,5%, chưa bằng Braxin, Thái Lan và Ấn Độ<sup>(5)</sup>. Mấy năm gần đây, Trung Quốc đã tăng mạnh đầu tư cho y tế và giáo dục, nhưng khoảng cách vẫn rất lớn. Chúng ta nhất định phải tuân theo Quyết định của Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 6 Trung ương Đảng khoá XVI: “Hoàn thiện chế độ tài chính công, từng bước thực hiện bình đẳng hoá phục vụ công cộng cơ bản. Xây dựng thể chế tài chính công, điều chỉnh kết cấu thu nhập tài chính, đầu tư tài chính tiến bạc nhiều hơn cho lĩnh vực công cộng, tăng mạnh đầu tư tài chính cho các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, việc làm, dịch vụ việc làm, bảo hiểm xã hội, môi trường sinh thái, xây dựng hạ tầng công cộng, trật tự xã hội”. Thực sự tăng mạnh đầu tư cho xây dựng xã hội, sự nghiệp xã hội và phục vụ công cộng sẽ tốt hơn, giảm bớt mâu thuẫn xã hội, hạ thấp giá thành xã hội, lại có lợi cho phát triển kinh tế.

*Thứ sáu*, kiến nghị sắp đặt vị trí của xây dựng xã hội trong trình tự “tứ vị nhất thể” của kết cấu tổng thể công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc từ vị trí thứ tư lên vị trí thứ hai, tức là xây dựng kinh tế, xây dựng xã hội, xây dựng chính trị, xây dựng văn hoá. Hiện nay, trong kết cấu tổng thể tứ vị nhất thể của xây dựng

hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa, trình tự sắp xếp là xây dựng kinh tế, xây dựng chính trị, xây dựng văn hoá, xây dựng xã hội. Bởi vì, bố cục tổng thể tam vị nhất thể, xây dựng kinh tế, chính trị và văn hoá, được sử dụng nhiều năm nay, đã trở thành thói quen; phải đến Hội nghị lần thứ 4 (khóa XVI) xây dựng xã hội mới được bổ sung thêm và xếp cuối cùng. Tuy nhiên, theo trình tự lôgic của xây dựng hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa, sau khi xây dựng kinh tế đạt tới một trình độ nhất định, nhất thiết trọng điểm phải là tiến hành xây dựng xã hội, sau đó mới đến chính trị và văn hoá. Từ góc nhìn thực tiễn xây dựng hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa, từ đổi mới về sau, trọng điểm công tác của Trung Quốc là xây dựng kinh tế; đến Hội nghị Trung ương 6 khóa XVI, căn cứ vào đòi hỏi của sự phát triển tổng thể, xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa được đặt lên vị trí cấp bách, thể hiện sự chú trọng hơn đến xây dựng xã hội. Khoảng năm 2000, giới học thuật có một chủ đề bàn luận cho rằng, suốt 20 năm trước đó là thời kỳ kinh tế học Trung Quốc có những cống hiến lớn lao, 20 năm tiếp theo sẽ là thời kỳ phát triển rực rỡ của xã hội học Trung Quốc, còn 20 năm tiếp nữa sẽ là thời kỳ cống hiến của chính trị học. Cách đặt vấn đề này ở mức độ nào đó là hợp lý. Vì vậy, sắp đặt vị trí của xây dựng xã hội trong trình tự “tứ vị nhất thể” của kết cấu tổng thể công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, từ vị trí thứ tư lên vị trí thứ hai, điều chỉnh thành xây dựng kinh tế, xã hội, chính trị và văn hoá, là tất yếu. □

**Người dịch:** ThS. TRẦN THUYẾT NGỌC  
(*Khoa Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội*)

(5) Dẫn theo: *Phát triển khoa học chia sẻ hài hoà*. Nxb Văn hiến khoa học xã hội, Bắc Kinh, 2007, tr. 16.